



Phụ lục I
DANH MỤC CÁC ĐỊA ĐIỂM TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN
THÀNH KHU DU LỊCH QUỐC GIA
(Kèm theo Quyết định số 369/QĐ-TTg
Ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tên các điểm, khu vực du lịch
A	Các địa điểm được xác định trong thời kỳ trước
1	Khu vực Cao nguyên đá Đồng Văn (tỉnh Hà Giang)
2	Khu vực thác Bản Giốc gắn với công viên địa chất toàn cầu “Non nước Cao Bằng” (tỉnh Cao Bằng)
3	Khu vực Mẫu Sơn (tỉnh Lạng Sơn)
4	Khu vực Hồ Ba Bể (tỉnh Bắc Kạn)
5	Khu vực Tân Trào (tỉnh Tuyên Quang)
6	Khu vực Hồ Núi Cốc (tỉnh Thái Nguyên)
7	Khu vực Hồ Thác Bà (tỉnh Yên Bái)
8	Khu vực Mộc Châu (tỉnh Sơn La)
9	Khu vực Điện Biên Phủ - Pá Khoang (tỉnh Điện Biên)
10	Khu vực Hồ Hòa Bình (tỉnh Hòa Bình)
11	Khu vực Vườn quốc gia Xuân Sơn (tỉnh Phú Thọ)
B	Các địa điểm được đề xuất bổ sung
1	Khu vực lòng hồ Sơn La (tỉnh Sơn La)
2	Khu vực hồ Na Hang - Lâm Bình (tỉnh Tuyên Quang)
3	Khu vực Mù Cang Chải (tỉnh Yên Bái)
4	Khu vực cao nguyên Bắc Hà (tỉnh Lào Cai)
5	Khu vực công viên địa chất Lạng Sơn (tỉnh Lạng Sơn)
6	Khu du lịch Tây Yên Tử - theo dấu chân Phật tổ thiên phái Trúc Lâm Yên Tử (tỉnh Bắc Giang)

7	Khu du lịch sinh thái, miệt vườn, nghỉ dưỡng, thể thao, vui chơi, giải trí Lục Ngạn với trung tâm hồ Khuôn Thần (tỉnh Bắc Giang)
8	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, thể thao, vui chơi, giải trí núi Nham Biền (tỉnh Bắc Giang)
9	Quần thể du lịch thác Tác Tình gắn với chinh phục đỉnh Pu Ta Leng (tỉnh Lai Châu)
10	Quần thể du lịch sinh thái Sin Suối Hồ gắn với đỉnh Bạch Mộc Lương Tử, Sơn Bạc Mây (tỉnh Lai Châu)
11	Quần thể du lịch đèo Hoàng Liên tại huyện Tam Đường và huyện Tân Uyên gắn với du lịch sinh thái hang động Tiên Sơn (tỉnh Lai Châu)
12	Quần thể du lịch sinh thái cao nguyên Sìn Hồ (tỉnh Lai Châu)

1933
23



Phụ lục II
DANH MỤC DỰ KIẾN CÁC DỰ ÁN QUAN TRỌNG CỦA VÙNG
TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI PHÍA BẮC THỜI KỲ 2021 - 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

(Kèm theo Quyết định số 369/QĐ-TTg
ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

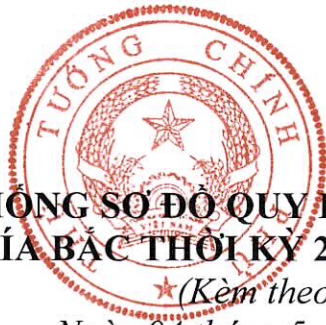
STT	TÊN DỰ ÁN	Giai đoạn 2021 - 2030	Giai đoạn sau 2030
I	HẠ TẦNG GIAO THÔNG		
1	Xây dựng, nâng cấp các tuyến đường bộ, cao tốc, tuyến quốc lộ, đường sắt kết nối quốc tế, liên vùng và các kết nối liên tỉnh theo quy hoạch cấp quốc gia được phê duyệt. Trong đó, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện một số tuyến giao thông sau:		
1.1	Cao tốc Sơn La - Điện Biên*	x	
1.2	Cao tốc Bắc Kạn - Cao Bằng*	x	
1.3	Nâng cấp một số đoạn ưu tiên trên các đường vành đai 1 (quốc lộ 4, 4A, 4B, 4C, 4D, 4H), vành đai 2 (quốc lộ 279), và vành đai 3 (quốc lộ 37)*	x	
1.4	Nâng cấp quốc lộ 1, Đường Hồ Chí Minh, quốc lộ 2, quốc lộ 3, quốc lộ 32, quốc lộ 70, quốc lộ 6, quốc lộ 12, quốc lộ 12B, quốc lộ 32C, quốc lộ 32B, quốc lộ 2C, quốc lộ 1B, quốc lộ 34, quốc lộ 43, quốc lộ 279B, quốc lộ 32D, quốc lộ 70B, quốc lộ 3C, quốc lộ 17, quốc lộ 37C*	x	
1.5	Nâng cấp quốc lộ 3B, quốc lộ 4G, quốc lộ 4E, quốc lộ 6B, quốc lộ 279D, quốc lộ 6C, quốc lộ 2D, quốc lộ 34B, quốc lộ 280, Đường nối cột cờ Lũng Cú*	x	x
2	Cao tốc kết nối Sơn La với đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai (Cao tốc Sơn La - Yên Bái) <i>(Triển khai khi được điều chỉnh, bổ sung vào Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050)</i>	x	
3	Tuyến đường bộ kết nối tiểu vùng Tây Bắc với tiểu vùng Bắc Trung Bộ (tuyến Hòa Bình - Ninh Bình) <i>(Triển khai khi được điều chỉnh, bổ sung vào Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050)</i>	x	

4	Nâng cấp cảng hàng không Điện Biên thành cảng hàng không quốc tế (cấp 4E) <i>(Triển khai khi được điều chỉnh, bổ sung vào Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050)</i>		x
II HẠ TẦNG THỦY LỢI			
1	Xây dựng mới và nâng cấp các hệ thống thủy lợi và hồ đập theo quy hoạch cấp quốc gia được phê duyệt	x	x
2	Xây mới cụm hồ Căn Co, Phiêng Lú và Chu Va (Lai Châu) <i>(Triển khai khi được điều chỉnh, bổ sung vào Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050)</i>	x	
3	Nâng cấp hệ thống thủy lợi Núi Cốc (Thái Nguyên)	x	
4	Xây dựng cụm hồ Khuân Tát, Đầm Làng và hồ Kẹm bổ sung nguồn nước cho hồ Núi Cốc		x
5	Nghiên cứu xây dựng trạm bơm Hoàng Vân trên sông Cầu bổ sung nước cho kênh Trôi của hệ thống Thác Hoàng		x
6	Xây mới cụm hồ Mai Sơn, Sơn La (Bản Hịa, Nà Lốc, Noong Tàu Thái, Noong Tàu Mông, Bản Mòn)	x	x
7	Xây mới cụm hồ Thuận Châu, Sơn La (Bản Mạn, Bản Mỷ)	x	
8	Xây mới cụm hồ huyện Lục Ngạn, Bắc Giang (Cái Cạn, Làng Chả, Đồng Công, Đá Húc, Duồng)	x	
9	Xây mới cụm hồ huyện Sơn Động, Bắc Giang (Bản Thờ, Chùm Dâu, Ba Vành)	x	
10	Xây mới hồ Cò Chĩa (Mai Châu) bổ sung nguồn nước cho công trình thủy lợi Chờ Lồng (tỉnh Sơn La)	x	
11	Xây mới hồ Nậm Xả, Nậm Là, Chiêu Tính, Nậm Seo, đập Nậm Pồ (tỉnh Điện Biên)	x	
12	Xây mới hồ Thục Luyện (tỉnh Phú Thọ)	x	
13	Xây mới hồ Cao Ngỗi (Tuyên Quang)	x	
14	Xây mới cụm công trình Hà Giang (Hồ Thôn Kem, Nà Ôm, Ngòi Hốc; đập Tân Trịnh, Thôn Thượng)	x	
III HẠ TẦNG ĐIỆN, NĂNG LƯỢNG			
	Điện gió tại Lạng Sơn, Điện Biên <i>(Trường hợp được điều chỉnh, bổ sung vào Quy hoạch điện VIII)</i>	x	x

IV	HẠ TẦNG KINH TẾ		
1	Xây dựng, nâng cấp hạ tầng các khu kinh tế cửa khẩu	x	x
2	Thí điểm xây dựng mô hình khu cửa khẩu thông minh tại một số cửa khẩu quốc tế lớn	x	
3	Xây dựng, phát triển một số trung tâm logistics cấp vùng tại các khu kinh tế cửa khẩu	x	x
4	Phát triển các khu du lịch quốc gia	x	x
5	Xây dựng các trung tâm nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, cung ứng giống cây trồng, vật nuôi chất lượng cao cấp vùng trong lĩnh vực nông nghiệp	x	x
V	Y TẾ, GIÁO DỤC, VĂN HÓA, THỂ THAO		
1	Kiên cố hóa trường, lớp học tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	x	
2	Phát triển Đại học Thái Nguyên thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm vùng	x	
3	Phát triển trường Đại học Tây Bắc thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm của vùng		x
4	Phát triển trường Đại học Nông Lâm Bắc Giang thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm của tiểu vùng Đông Bắc.*		x
5	Phát triển trường Đại học Hùng Vương thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm của tiểu vùng Trung tâm.*		x
6	Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm vùng tại Yên Bái	x	
7	Trùng tu, bảo tồn các di tích lịch sử cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt	x	
8	Nâng cấp, cải tạo Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam (Thái Nguyên)	x	
9	Nâng cấp, cải tạo Nhà hát Ca, Múa, Nhạc dân gian Việt Bắc (Thái Nguyên)	x	
10	Xây dựng trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia tại Sa Pa (Lào Cai)	x	
11	Phát triển trung tâm thể dục thể thao vùng tại Thái Nguyên	x	
VI	KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO		
1	Thành lập trung tâm đổi mới sáng tạo vùng	x	x
2	Phát triển Thái Nguyên thành trung tâm chuyên đổi mới của vùng	x	x

VII	MÔI TRƯỜNG		
1	Thành lập Vườn quốc gia Bát Xát trên cơ sở nâng hạng từ Khu bảo tồn thiên nhiên Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	x	
2	Thành lập mới khu bảo tồn loài và sinh cảnh Vọc mũi hếch Cao Tả Tùng, huyện Quán Bạ, tỉnh Hà Giang	x	
3	Thành lập mới khu bảo vệ cảnh quan Cột cờ Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang	x	
4	Thành lập mới khu bảo vệ cảnh quan Thác Tiên - Đèo Gió, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	x	
5	Thành lập mới khu bảo vệ cảnh quan Hồ Cẩm Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	x	
6	Thành lập mới hành lang đa dạng sinh học Na Hang - Ba Bể (Tuyên Quang - Bắc Kạn)	x	
7	Thành lập mới hành lang đa dạng sinh học Nam Xuân Lạc - Na Hang (Tuyên Quang - Bắc Kạn)	x	
8	Mở rộng khu xử lý chất thải Sông Công (Thái Nguyên)	x	

Ghi chú: (*) Trường hợp huy động được nguồn lực báo cáo cấp thẩm quyền triển khai thực hiện.



Phụ lục III
HỆ THỐNG SƠ ĐỒ QUY HOẠCH VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI
PHÍA BẮC THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

(Kèm theo Quyết định số 369/QĐ-TTg

Ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tên sơ đồ, bản đồ	Tỷ lệ
1	Sơ đồ phương hướng phát triển hệ thống đô thị, nông thôn	1:500.000
2	Sơ đồ phương hướng tổ chức không gian và phân vùng chức năng	1:500.000
3	Sơ đồ phương hướng phát triển kết cấu hạ tầng xã hội	1:500.000
4	Sơ đồ phương hướng phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật	1:500.000
5	Sơ đồ phương hướng sử dụng tài nguyên	1:500.000
6	Sơ đồ phương hướng bảo vệ môi trường	1:500.000
7	Sơ đồ phương hướng phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu	1:500.000

